TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 77/2023/HSST
Ngày: 18/4/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

***Thành phần Hội đồng xét xử gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Đăng Vĩnh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Khanh

Ông Tạ Đức Minh

Thư ký toà án - ghi biên bản phiên toà:

- Bà Nguyễn Thị Hoàng Yến – Thư ký Tòa án nhân dân quận Long Biên

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên toà:

- Ông Đỗ Hoàng Giang – Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 4 năm 2023, tại Phòng xét xử trực tuyến -Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội. Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 69/2023/HSST-TL ngày 30/3/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn H, sinh năm: 1993. HKTT và chỗ ở: Trung tâm bảo trợ xã hội 4, Thị trấn T, huyện B, Hà Nội. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Văn hóa: 06/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Họ tên bố: Nguyễn Văn Q, sinh năm: 1960. Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Kim O, sinh năm: 1963. Bị cáo là con duy nhất trong gia đình. Theo danh chỉ bản số: 814, lập ngày: 26/11/2022, tại Công an quận Long Biên, Hà Nội. Bị cáo có: 01 tiền án: Bản án HSST số 226 ngày 27/10/2015, TAND quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội xử 07 năm tù về tội Cướp tài sản. Chấp hành xong hình phạt ngày 30/6//2020. Bị cáo chưa được xóa án tích. Lần phạm tội này là tái phạm.

Bị bắt khẩn cấp và tạm giữ từ ngày 16/11/2022, hiện tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

** Bị hại đã nhận tài sản (vắng mặt tại phiên tòa):* Anh Trần N V, Sinh năm: 1997, HKTT: Số 225A khu vực hồ T, phường N, Long Biên, Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 0h15’ ngày 16/11/2022, Công an phường N Thụy làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát địa bàn, khi đến trước cửa nhà số 61 ngõ 9 N Thụy, Long Biên, Hà Nội phát hiện 02 đối tượng nam nữ đang đi bộ có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, 02 đối tượng khai nhận tên là Nguyễn Văn H và Phạm Thị Minh N, không mang theo giấy tờ tùy thân. Tại chỗ, H và N khai nhận đang đi bộ lang thang để tìm nhà dân sơ hở trộm cắp tài sản. Công an phường N Thụy đã đưa H, N về trụ sở làm việc.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn H và Phạm Thị Minh N khai nhận: H và N chung sống với nhau như vợ chồng tại số 14 ngách 2/59 N Thụy, Long Biên, Hà Nội. Do không có việc làm, thu nhập ổn định nên cả hai rủ nhau đi trộm cắp tài sản để lấy tiền tiêu sài. Khoảng 13h00’ ngày 08/11/2022, H đi qua số nhà 225A hồ T, phường N Lâm, Long Biên, Hà Nội phát hiện 01 máy tính laptop nhãn hiệu Dell đang sạc pin đặt trên kệ để ở trước sân nhà, cửa cuốn không đóng, không có người trông giữ nên H nảy sinh ý định trộm cắp chiếc laptop trên. H gọi điện cho N nói: “Em ra đây đi làm con laptop này”, N hiểu là đi ra cùng H trộm cắp tài sản nên đồng ý. Khi N đến nơi, H đứng ngoài cảnh giới, N đi vào rút dây điện sạc và trộm cắp chiếc laptop trên. Cả hai mang laptop về phòng trọ cất giấu, H kiểm tra máy không thấy lên điện nên để ở nhà cắm sạc xem có sử dụng được không sẽ mang đi bán. Đến khoảng 23h00’ ngày 15/11/2022, khi H và N đang đi lang thang ngoài đường thì bị Công an phường N Thụy kiểm tra hành chính, tại chỗ cả hai khai nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình.

Lời khai của Nguyễn Văn H và Phạm Thị Minh N phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai bị hại và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 chiếc máy tính laptop nhãn hiệu Dell Inspiron 2458 màu đen, kích thước 14 inch đã qua sử dụng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 174 ngày 17/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: 01 máy tính laptop Dell Inspiron 2458 màu đen, kích thước 14 inch đã qua sử dụng trị giá **3.200.000 đồng** *(Ba triệu hai trăm nghìn đồng).*

Cơ quan điều tra xác định chiếc laptop trên là tài sản của anh Trần N V (SN: 1997, HKTT: Số 225A khu vực hồ T, phường N Lâm, Long Biên, Hà Nội). Anh V khai: Khoảng 13h00’ ngày 08/11/2022, anh V đi làm về có cắm sạc chiếc laptop Dell Inspiron 2458 màu đen, kích thước 14 inch ở kệ trước sân nhà, cửa cuốn nhà không

đóng. Anh V đi vào nhà nghỉ đến khoảng 13h40’ cùng ngày, khi cần dùng máy tính thì anh V phát hiện laptop đã bị kẻ gian trộm cắp. Tuy nhiên do bận việc nên đến ngày 16/11/2022, anh V mới đến cơ quan điều tra trình báo vụ việc. Ngày 13/01/2023, Cơ quan điều tra đã trao trả chiếc laptop trên cho anh V.

Về dân sự: Sau khi nhận lại tài sản, anh V không có đề nghị gì về dân sự, yêu cầu xử lý các bị can theo quy định pháp luật.

Ngày 18/01/2023 Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên có Cáo trạng số 22 truy tố Nguyễn Văn H và Phạm Thị Minh N, về tội: Trộm cắp tài sản theo Khoản 1 Điều 173 BLHS.

Ngày 16/02/2023, Tòa án nhân dân quận Long Biên mở phiên tòa xét xử Nguyễn Văn H, Phạm Thị Minh N, về tội: Trộm cắp tài sản quy định tại Khoản 1 Điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa, bà Nguyễn Thị L (SN: 1960, HKTT: Tổ 5 phường X, Nam Từ Liêm, Hà Nội) là mẹ đẻ, người đại diện theo pháp luật của bị cáo Phạm Thị Minh N (SN: 01/7/2005, khi phạm tội 17 tuổi 04 tháng 07 ngày) có xuất trình một số tài liệu gồm: Giấy chứng nhận bệnh số 292/GCN-BV ngày 09/12/2010 của Bệnh viện tâm thần thuộc Sở Y tế Hà Nội và Giấy xác nhận khuyết tật số hiệu 00622000101 ngày 13/4/2022 của Chủ tịch UBND phường X; 01 sổ khám bệnh. Các tài liệu này thể hiện bị cáo N bị mắc bệnh động kinh, tâm thần phải điều trị thường xuyên bằng thuốc.

Ngày 16/02/2023, Hội đồng xét xử ra Quyết định trả điều tra bổ sung số 04 yêu cầu điều tra bổ sung nội dung sau:

- Các tài liệu liên quan đến việc bà Nguyễn Thị L xuất trình tại phiên tòa có xuất sứ từ đâu, có đảm bảo tính pháp lý, căn cứ xác định những giấy tờ này có giá trị đánh giá mức độ tâm thần của bị cáo N không, nếu có tính pháp lý thì có thể căn cứ xác định mức độ bị cáo có phải chịu trách nhiệm hình sự trước hay trong khi phạm tội, khi thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội thì bị cáo có mắc bệnh tâm thần, tình trạng tâm thần có ảnh hưởng đến khả năng điều khiển thực hiện hành vi phạm tội không, mất khả năng nhận thức không.

- Làm rõ thêm về thời điểm các bị cáo H, N chung sống với nhau từ thời điểm nào vì Sổ Y bạ của bị cáo N thể hiện bị cáo có đi khám bệnh trong khoảng thời gian chung sống với bị cáo H, liệu bị cáo có đi và về giữa nhà bà L và H không, hay bị cáo có quan hệ tình dục với ai trước H, cho đối chất giữa các bị cáo và với bà L (thời gian đi khám bệnh với N từ cuối năm 2021). Vấn đề này làm rõ xem bị cáo có phạm tội giao cấu với người từ đủ 16 tuổi hay không.

Ngày 21/02/2023, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên trả hồ sơ vụ án để Cơ quan CSĐT - Công an quận Long Biên điều tra bổ sung làm rõ tình trạng bệnh của bị can N.

Ngày 21/3/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Long Biên đã ban hành bản kết luận điều tra bổ sung, thể hiện:

Bệnh viện Tâm thần Hà Nội có cấp Giấy chứng nhận bệnh số 292/GCN-BV ngày 09/12/2010 cho Phạm Thị Minh N. N có điều trị nội trú 01 lần tại Bệnh viện Tâm thần Hà Nội từ ngày 27/5/2021 đến ngày 01/7/2021 với chuẩn đoán Động kinh, kèm theo: Sử dụng gây hại chất dạng Amphetamin (F15.1).

Phạm Thị Minh N hiện đang hưởng trợ cấp hàng tháng tại phường X do là người khuyết tật. UBND phường X đã cấp đổi giấy xác nhận khuyết tật số 00622000101 ngày 13/4/2022 cho N theo đề nghị của bà Nguyễn Thị L (là mẹ đẻ N).

Để xác định trong khi thực hiện hành vi phạm tội và hiện tại Phạm Thị Minh N có bị mắc bệnh tâm thần hay không, tình trạng bệnh có ảnh hưởng đến khả năng nhận thức, khả năng điều khiển hành vi phạm tội không, cơ quan điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định tâm thần đối với N nhưng đến nay chưa có kết quả.

Ngày 21.3.2023 Cơ quan điều tra tách vụ án hình sự, tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự đối với bị can và tạm đình chỉ điều tra bị can đối với Phạm Thị Minh N để tiếp tục điều tra và đề nghị truy tố Nguyễn Văn H theo quy định của pháp luật.

Đối với việc H không hay có hành vi giao cấu với N khi N chưa đủ 16 tuổi, tài liệu điều tra ban đầu đã thể hiện rõ: H, N quen biết và yêu nhau được khoảng 02 năm, cả hai chung sống với nhau như vợ chồng khoảng 04 tháng trước khi bị bắt giữ, trước đó chỉ quen biết đi chơi bình thường, không có quan hệ tình dục hay hành vi tình dục nào. Bên cạnh đó, khi bị bắt giữ ngày 16/11/2022 bị can N đang mang thai 13 tuần 05 ngày tuổi, lúc này N đã trên 16 tuổi. Căn cứ lời khai của H, N và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có thể khẳng định H không có hành vi giao cấu với N khi N chưa đủ 16 tuổi.

Tại bản cáo trạng số: 22a/CT-VKS ngày 28/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn H về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng, sau khi phân tích đánh giá nội dung vụ án, vai trò từng bị cáo cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với:

Bị cáo Nguyễn Văn H: Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự về tội trộm cắp tài sản và áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1điều 51; tình tiết tăng nặng: điểm h(phạm tội tái phạm) khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự và đề nghị xử phạt mức án từ: 12(mười hai) tháng đến: 15(mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày: 16/11/2022. Không phạt tiền vì bị cáo không nghề ổn định;

Về trách nhiệm dân sự: Trong vụ án này: Tài sản thu giữ đã trả lại cho bị hại, bị hại nhận và không có yêu cầu gì, nên không xét.

Bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp án phí theo quy định, bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn quy định của pháp luật.

Căn cứ các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra tại phiên tòa bị cáo cũng như bị haiáp của bị cáo, người trợ giúp pháp lý cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn H và những lời khai của Phạm Thị Minh N đã khai có trong hồ sơ, lời khai của bị cáo H tại phiên tòa khai nhận nội dung vụ án thành khẩn, giữa bị cáo H và đối tượng N có quan hệ yêu đương, không nghề nghiệp ổn định, thuê nhà trọ sống với nhau, bị cáo H đã thực hiện hành vi phạm tội của mình vào ngày 08/11/2022, những nội dung khai nhận này xét thấy phù hợp với lời khai trước đây, phù hợp sơ đồ hiện trường, trang phục các bị cáo mặc trong đêm ngày 08/11/2022 phù hợp với hình ảnh trích xuất từ ca mê ra, bản ảnh, sơ đồ hiện trường thể hiện vị trí tài sản của bị hại để khi đang xạc pin, cũng như đặc điểm tài sản mà bị hại trình báo. Theo kết luận định giá tài sản số 174 ngày 17/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: 01 máy tính laptop Dell Inspiron 2458 màu đen, kích thước 14 inch đã qua sử dụng trị giá **3.200.000 đồng.**

Bị cáo Nguyễn Văn H và Phạm Thị Minh N đã có hành vi lén lút dịch chuyển vị trí tài sản ban đầu của bị hại mang về nơi ở trọ của mình cất dấu, mục đích chiếm đoạt tài sản trên mang đi bán lấy tiền.

Trong vụ án này bị cáo Nguyễn Văn H là người đã có hành vi: Quan sát phát hiện, cảnh giới, bị cáo là người đã gọi điện thoại cho N đến lấy, còn N là người trực tiếp thực hiện, vào rút điện khỏi nguồn, khi lấy được đưa cho bị cáo H mang về. Như vậy bị cáo H phạm tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Vai trò của bị cáo Nguyễn Văn H là chính, tuy nhiên trong vụ án này bị cáo phạm tội có tính cơ hội đơn giản. Bị cáo H phạm tội lần này chưa được xóa án tích, bị cáo có 01 tiền án 07 năm tù về tội Cướp tài sản chưa được xóa án chấp hành xong hình phạt chính ngày 30/6/2020, bị cáo khai báo thành khẩn. Tuy nhiên việc N tham gia cùng hành vi trái pháp luật không phải do bị cáo H xúi giục vì bị cáo H đang ăn ở với N, bị cáo H.

Đối với Phạm Thị Minh N, tại quyết định trả hồ sơ số: 04/HS-HĐXX ngày 16/02/2023 của Tòa án nhân dân quận Long Biên để điều tra bổ sung một số vấn đề liên quan đến việc chịu trách nhiệm hình sự của N. Tại quyết định số: 04/QĐ-CQĐT(ĐTTH) ngày 21/3/2023 của Công an quận Long Biên đã quyết định tách hành vi trộm cắp của Phạm Thị Minh N để trưng cầu giám định tâm thần với Phạm Thị Minh N. Công an quận Long Biên hiện đang tạm đình chỉ theo quyết định số: 01/QĐ-CQĐT(ĐTTH) ngày 21/3/2023.

Về trách nhiệm dân sự trong vụ án này, tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại, bị hại nhận lại, không có yêu cầu gì.

Bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ sau: bị cáo khai báo thành khẩn, thể hiện thái độ ăn năn hối cải hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo Nguyễn Văn H áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ Luật Hình sự.

+ Hình phạt bổ sung là phạt tiền: Không áp dụng đối với bị cáo H vì bị cáo không có nghề nghiệp thu nhập ổn định

Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định Pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ : Khoản 1 điều 173, Điều 38, Điều 17, Điều 58, Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Điểm h khoản 1(Áp dụng tình tiết tăng nặng: tái phạm đối với bị cáo H) Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ: Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, có hiệu lực từ ngày 01/01/2017 quy định mức án phí, lệ phí.

1/ Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Văn H phạm tội: “ Trộm cắp tài sản”.

2/ Xử phạt: Bị cáo: Nguyễn Văn H: 12(mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày: 16/11/2022.

3/ Án phí và Quyền kháng cáo:

Bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Nguyễn Văn H có hạn kháng cáo hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày từ ngày nhận bản án hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo; Bị hại;
- Viện kiểm sát quận Long Biên
- THA quận
- Công an quận
- TAND thành phố Hà Nội
- Lưu hồ sơ

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà